

Số: /2025/QĐ-UBND

Vĩnh Long, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo tàng Vĩnh Long thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 05/2025/TT-BVHTTDL ngày 13 tháng 5 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết về nhiệm vụ chuyên môn của bảo tàng; gửi, lưu giữ hiện vật, tư liệu về di sản văn hóa phi vật thể, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia, di sản tư liệu; hoạt động nghiên cứu, sưu tầm và tư liệu hóa di sản văn hóa phi vật thể cho người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân người nước ngoài và hoạt động nghiên cứu, sưu tầm di sản tư liệu; chương trình, tài liệu, tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng cho nhân lực quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 18/TTr-SVHTTDL ngày 18 tháng 7 năm 2025;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo tàng Vĩnh Long thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Bảo tàng Vĩnh Long (sau đây gọi tắt là Bảo tàng) là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long (sau đây gọi tắt là Sở) có chức năng nghiên cứu, sưu tầm, kiểm kê, tư liệu hóa, bảo quản, trưng bày, diễn giải, giáo dục, truyền thông di sản văn hóa, phục vụ nhu cầu tham quan, học tập, trải nghiệm về lịch sử, văn hóa, khoa học của công chúng và thúc đẩy phát triển bền vững.

2. Bảo tàng có tư cách pháp nhân, con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật; chịu sự chỉ đạo, quản lý và điều hành trực tiếp của Sở; đồng thời, chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn về nghiệp vụ của Cục Di sản văn hóa thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Thực hiện các hoạt động nghiên cứu khoa học: Triển khai đề tài khoa học các cấp, các chương trình, dự án, đề án khác theo kế hoạch ngắn hạn, dài hạn; gắn kết và nâng cao chất lượng hoạt động của bảo tàng để phục vụ công chúng và góp phần phát triển lý luận bảo tàng học; được thành lập Hội đồng khoa học của Bảo tàng và nghiên cứu khoa học về di sản văn hóa theo quy định hiện hành; liên kết với các tổ chức, cá nhân ở trong và ngoài nước để triển khai các chương trình, kế hoạch nghiên cứu khoa học liên quan đến hoạt động bảo tàng theo quy định của pháp luật.

2. Ứng dụng khoa học, công nghệ trong hoạt động chuyên môn của bảo tàng: Số hóa di sản văn hóa bao gồm quét 3D, chụp ảnh độ phân giải cao, tạo bản sao số hiện vật, di tích, tài liệu lưu trữ; xây dựng cơ sở dữ liệu số về hiện vật, sưu tập hiện vật và nội dung trưng bày, nghiên cứu khoa học của bảo tàng; bảo quản hiện vật thông qua ứng dụng công nghệ vật liệu, sinh học, môi trường; hỗ trợ trưng bày nội dung, hiện vật và sưu tập hiện vật tại bảo tàng và trưng bày trên không gian mạng; hỗ trợ hoạt động giáo dục và trải nghiệm di sản văn hóa, phát triển ứng dụng học tập tương tác, trò chơi giáo dục dựa trên di sản văn hóa, nền tảng học tập trực tuyến; ứng dụng quản lý và vận hành các hoạt động của bảo tàng.

3. Tổ chức sưu tầm hiện vật có giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học, thẩm mỹ phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, đối tượng và phạm vi hoạt động của bảo tàng.

4. Kiểm kê, tư liệu hóa và quản lý hiện vật theo quy định.

5. Bảo quản phục chế hiện vật theo các quy trình bảo quản định kỳ, bảo quản phòng ngừa, bảo quản trị liệu và quy trình phục chế theo nguyên tắc khoa học, chuyên môn và đạo đức bảo tồn di sản văn hóa, không làm thay đổi bản chất, hình thức, trang trí, giá trị nguyên gốc của hiện vật.

6. Tổ chức trưng bày hiện vật theo quy định.

7. Tổ chức truyền thông, diễn giải và giáo dục di sản văn hóa thuộc đối tượng và phạm vi hoạt động của bảo tàng.

8. Tổ chức nghiên cứu, sưu tầm, kiểm kê và lập hồ sơ di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn tỉnh đề nghị đưa vào danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia.

9. Quản lý tổ chức bộ máy, nhân sự, tài chính, tài sản và cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật được giao theo quy định của pháp luật.

10. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng viên chức thuộc phạm vi quản lý nhằm đáp ứng nhu cầu hoạt động của bảo tàng.

11. Thực hiện hợp tác quốc tế theo quy định của pháp luật.

12. Tổ chức các hoạt động văn hóa phù hợp với tính chất, nội dung, đối tượng và phạm vi hoạt động của bảo tàng.

13. Tổ chức hoạt động dịch vụ theo quy định tại Điều 77 và Điều 81 của Luật Di sản văn hóa năm 2024; thu và sử dụng phí, giá tham quan theo quy định của pháp luật.

14. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định pháp luật và theo sự phân công của Giám đốc Sở.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Bảo tàng: gồm Giám đốc và 04 Phó Giám đốc (lộ trình đến năm 2030 bố trí đảm bảo số lượng Phó Giám đốc theo quy định).

a) Giám đốc Bảo tàng là người đứng đầu Bảo tàng do Giám đốc Sở bổ nhiệm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Bảo tàng.

b) Phó Giám đốc Bảo tàng do Giám đốc Sở bổ nhiệm, là người giúp Giám đốc Bảo tàng thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ cụ thể do Giám đốc Bảo tàng phân công và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Bảo tàng, trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc Bảo tàng vắng mặt, một Phó Giám đốc Bảo tàng được Giám đốc Bảo tàng ủy quyền thay Giám đốc Bảo tàng điều hành các hoạt động của Bảo tàng.

2. Tổ chức chuyên môn, nghiệp vụ:

a) Phòng Hành chính - Quản trị;

b) Phòng Nghiên cứu sưu tầm;

c) Phòng Kiểm kê - Bảo quản;

d) Phòng Trưng bày và Truyền thông.

Điều 4. Số lượng người làm việc, chỉ tiêu hợp đồng lao động

Số lượng người làm việc, chỉ tiêu hợp đồng lao động (nếu có) của Bảo tàng được xác định trên cơ sở vị trí việc làm gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động, khối lượng công việc và được cơ quan có thẩm quyền giao theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Điều khoản chuyển tiếp

1. Số lượng Phó Giám đốc, số lượng cấp phó của các phòng và tương đương thuộc Bảo tàng sau khi sắp xếp có thể cao hơn số lượng theo quy định hiện hành. Trong thời gian 05 năm kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành thì số lượng Phó Giám đốc, số lượng cấp phó của các phòng và tương đương thuộc Bảo tàng phải được đảm bảo đúng theo quy định.

2. Các nội dung chuyển tiếp khác theo quy định tại Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước và quy định pháp luật hiện hành.

Điều 6. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 03 tháng 9 năm 2025.
2. Quyết định này bãi bỏ Quyết định số 50/2025/QĐ-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo tàng và Xúc tiến du lịch thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.
3. Quyết định số Quyết định số 1937/QĐ-UBND ngày 16 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Bảo tàng Bến Tre trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Bến Tre, hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.
4. Giao Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện bãi bỏ Quyết định số 414/QĐ-SVHTTDL ngày 25 tháng 9 năm 2017 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Trà Vinh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo tàng Tổng hợp tỉnh Trà Vinh; Quyết định số 102/QĐ-SVHTTDL ngày 31 tháng 3 năm 2021 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Trà Vinh sửa đổi khoản 2 Điều 3 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo tàng Tổng hợp tỉnh Trà Vinh kèm theo Quyết định số 414/QĐ-SVHTTDL ngày 25 tháng 9 năm 2017 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Trà Vinh.
5. Trường hợp các văn bản được viện dẫn áp dụng tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.
6. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Giám đốc Bảo tàng Vĩnh Long, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như khoản 6 Điều 6;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Vụ pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính (Bộ Tư pháp);
- TT. TU, TT.HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT, UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh Vĩnh Long;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- UBMTTQVN tỉnh và các đoàn thể tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Các PCVP VPUBND tỉnh;
- Báo và phát thanh, truyền hình Vĩnh Long;
- Văn phòng UBND tỉnh (đăng công báo);
- Phòng NC;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lữ Quang Ngời